TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: 10/2019/HS-GĐT
Ngày 28 tháng 02 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Phó Chánh án - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hà.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Trần Minh Tuấn và ông Vũ Thanh Liêm.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vương Thị Lan - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

- Lê Quang D, sinh năm 1994; trú tại: Số 30/9 Đường P, tổ 8, phường D1, thành phố K, tỉnh Kon Tum; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: làm nông; con ông Lê Văn D2 và bà Hồ Thị Xuân T; vợ tên Y N; có 01 con chung sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: Ngày 21/02/2014, bị Chủ tịch UBND thành phố K ra Quyết định số 341/QĐ-CTUBND về việc "Bắt buộc đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh" thời hạn 24 tháng tại Trung tâm hướng nghiệp 05, 06 tỉnh Gia Lai, chấp hành xong ngày 08/7/2016. Bị cáo bị bắt ngày 30/10/2017.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn D2 và bà Hồ Thị Xuân T (là cha mẹ của bị cáo Lê Quang D), cùng trú tại: Số 30/9 Đường P, Tổ 8, phường D1, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Trong vụ án còn có bị cáo Lê Hồng P1 bị Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/10/2017, Lê Quang D và Lê Hồng P1 rủ nhau góp được 400.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung. Sau đó Lê Quang D điều khiển xe BKS 82B1-176.87 chở P1 đi vào hiệu thuốc mua 01 lọ nước cất, 02 bơm kim tiêm để làm công cụ cho việc sử dụng ma túy; rồi D gọi điện thoại cho Tạ Hồng H hỏi mua ma túy, H đồng ý. D điều khiển xe mô tô BKS 82B1-176.87 chở P1 đến nhà H mua 300.000 đồng ma túy. Trên

đường D chở P1 đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy thì bị Công an thành phố K phát hiện và bắt giữ. Khám xét thu giữ được trong túi quần của P1 01 gói chất bột ma túy loại Heroin có trọng lượng 0,1776 gam (tại Kết luận số 47/KLGĐ ngày 31/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum).

Ngoài ra, còn thu giữ các vật chứng khác gồm có: 02 ống tiêm, 01 lọ nước cất chưa sử dụng; 01 xe mô tô BKS 82B1-176.87 nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu sơn vàng - đen, số máy 55P1217739, số khung 10DY217718, Giấy đăng ký xe mô tô này được cấp cho Lê Quang D và 02 điện thoại di động.

Về lượng ma túy, Lê Quang D và Lê Hồng P1 khai nhận mua của đối tượng Tạ Hồng H. Cơ quan điều tra tiến hành cho đối chất giữa các bị cáo và Tạ Hồng H, nhưng H không thừa nhận dược bán ma túy cho các bị cáo nên tách ra xác minh làm rõ hành vi của H để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt Lê Quang D 12 tháng tù và Lê Hồng P1 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 0,1476 gam Heroin, bao gói mẫu vật trong phong bì số 47/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum; 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại di động màu trắng đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Trả cho ông Lê Văn D2 và bà Hồ Thị Xuân T 01 xe mô tô mang BKS 82B1-176.87, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, màu sơn vàng - đen, số máy 55P1217739, số khung 10DY217718, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 10/4/2018, Lê Hồng P1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Lê Hồng P1 rút kháng cáo.

Hội đồng xét xử đã đình chỉ xét xử phúc thẩm (Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 05/2018/HSPH-ĐC ngày 09/7/2018).

Tại Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VC2 ngày 26/12/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum để xét xử sơ thẩm lại về phần xử lý vật chứng, với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trả lại chiếc xe máy là phương tiện phạm tội cho cha mẹ bị cáo Lê Quang D là không đúng; chiếc xe mô tô là tài sản chung của

vợ chồng D "thuộc sở hữu chung hợp nhất" nên tịch thu ½ giá trị chiếc xe để sung công quỹ.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thay đổi kháng nghị đề nghị tịch thu toàn bộ chiếc xe máy, với lý do chiếc xe là phương tiện phạm tội, là tài sản riêng của D có trước khi kết hôn không phải tài sản chung vợ chồng. Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Quang D và Lê Hồng P1 trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử đều phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng cũng như các vật chứng thu giữ được trong vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2] Đối với vật chứng vụ án: Là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82B1-17687, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER số máy 55P1217739, số khung 10DY217718, Giấy đăng ký xe ngày 23/4/2013 đứng tên Lê Quang D thì thấy rằng trong quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa Lê Quang D đều khai nhận (tại Biên bản hỏi cung bút lục số 52) chiếc xe mô tô nêu trên là của cha mẹ bị cáo là ông Lê Văn D2 và bà Hồ Thị Xuân T mua năm 2013, để cho bị cáo đứng tên; ngày 30/10/2017, bị cáo mượn xe của cha mẹ đi thì bị bắt và bị thu giữ xe. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lê Văn D2 và bà Hồ Thị Xuân T (tại bút lục số 184, 213) ông, bà bỏ tiền ra mua xe năm 2013, làm phương tiện để sử dụng chung trong sinh hoạt gia đình, do ông D2 bị tật ở chân, bà T không biết đi xe máy nên sau khi mua xe đã để Lê Quang D (là con) đứng tên trên giấy đăng ký xe để tiện sử dụng vào việc gia đình khi lưu thông, khi D sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy ông bà đều không biết. Hơn nữa, nhận thấy thời điểm mua xe là năm 2013, khi đó D mới 19 tuổi, không có việc làm, không có tài sản riêng, là người nghiện ma túy (bị bắt đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng từ ngày 21/2/2014 đến ngày 8/7/2016 mới về) nên nguồn tiền mua xe bị cáo cho rằng của cha mẹ bỏ ra là có cơ sở.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định chiếc xe mô tô là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông D2, bà T là có cơ sở và căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, để trả lại cho ông D2, bà T chiếc xe là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 382; khoản 1 Điều 388; Điều 389 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VC2 ngày 26/12/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Kon Tum về phần xử lý vật chứng.

Nơi nhận:
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND thành phố K;
- VKSND thành phố K;
- Chi cục THADS tp.Kon Tum;
- Ông D2, bà T (theo địa chỉ);
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: VP, GĐKT I; HCTP .

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Lê Thị Ngọc Hà